

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 25/ 03/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Thụy

2- Bà Nguyễn Mai Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLHS-ST ngày 23/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Nghiêm Thị L** Giới tính: Nữ, sinh năm: 1997

ĐKHKT: Thôn Từ Tây, xã Yên P, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Nơi ở: Không có nơi ở cố định.

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 9/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Họ và tên bố: Nghiêm Xuân Lâm, sinh năm: 1975.

Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Huệ, sinh năm: 1977.

Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ N.

Họ và tên chồng: Trần Văn Hán, sinh năm: 1984

Có 01 con sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/11/2021.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại Tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội, số giam: 5073A2/M1A.

2. Bị cáo: **Lê Duy N**; Giới tính: Nam, sinh năm: 1990

ĐKHKT: Xóm 3, thôn P Thịnh, xã P Cường, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Không có nơi ở cố định.

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Họ và tên bố: Giấy khai sinh không có bố.

Họ và tên mẹ: Lê Thị Thuý, sinh năm: 1961

Gia đình có bị can là con duy N.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự đã hết thời hiệu, 01 tiền án:

- Bán án số 235/2016/HSST ngày 28.12.2016: Toà án nhân dân quận Hà Đông xử 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại 8/5/2020. Chưa xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/11/2021.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại Tạm giam số I Công an thành phố Hà Nội, số giam: 800B2/B20-6 .

(Các bị cáo mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988.

HKTT: Số 573 Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23^h30' ngày 08/11/2021, Tổ công tác Đội hình sự - Công an quận Ba Đình kiểm tra hành chính khách sạn A25, địa chỉ số 67 phố Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện tại phòng 505 có 02 người tên là Nghiêm Thị L, Phạm Anh T (Sn: 1989; HKTT: số 48 Lương Sử B, Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội) đang nằm trên giường (vẫn mặc quần áo); tại phòng 506 có 02 người tên là Trương Phương T (Sn: 1995; HKTT: Số 39 ngõ 515 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Pc, Ba Đình, Hà Nội) và Nguyễn Văn L (Sn: 1988; HKTT: 573 Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội) đang quan hệ tình dục, có biểu hiện mua bán dâm nên Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở công an để làm rõ.

Tổ công tác đã thu giữ:

- Thu của Nghiêm Thị L:

+ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có số sim 0963876313;

+ Tiền mặt: 2.057.000 đồng;

- Thu của Phạm Anh T:

+ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 P10 có số sim 0868179360;

- Thu của Trương Phương T:

+ 01 điện thoại di động Iphone 11 có số sim 0825954444;

+ Số tiền 3.300.000 đồng.

- Thu của Nguyễn Văn L :

+ 01 điện thoại di động Samsung A20 có số sim 0986547703;

+ Tiền mặt: 3,5 triệu đồng;

+ 01 Bao cao su đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nghiêm Thị L khai: Khoảng 18^h ngày 08/11/2021, Nguyễn Văn L sử dụng Zalo tên “Bắt tử tử” liên lạc với Zalo tên “Bồ Công Anh” của L để nhờ L gọi gái bán dâm cho L và rủ L cùng gái bán dâm sử dụng ma túy với L. L đồng ý và thỏa thuận giá bán dâm là 4 triệu đồng, giá cùng sử dụng ma túy là 2

triệu đồng/người. Sau đó L liên lạc với người sử dụng Zalo “N Ba Vì” và bảo N gọi 01 gái bán dâm đến khách sạn A25 bán dâm với giá 4 triệu đồng. Đến khoảng 21^h30 cùng ngày, L đến khách sạn A25 gặp L, Phạm Anh T và Trương Phương T ở phòng 505, L đưa cho L 02 triệu đồng và sử dụng số tài khoản 19036513627012, ngân hàng Techcombank chuyển khoản cho L tài khoản 015906785199, ngân hàng MB bank, số tiền 05 triệu đồng. Sau đó L chuyển khoản 04 triệu đồng cho “N Ba Vì”. Một lúc sau thì L và T đi sang phòng 506, còn L và T nằm nói chuyện để chờ sử dụng ma túy đến khoảng 23^h30’ thì bị Công an kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn L khai: Khoảng 18^h ngày 08/11/2021, L liên lạc với L để nhờ L gọi gái bán dâm cho L và rủ L cùng gái bán dâm sử dụng ma túy với L. L đồng ý và thỏa thuận giá bán dâm là 4 triệu đồng, giá cùng sử dụng ma túy là 2 triệu đồng/người. Đến khoảng 21^h cùng ngày, L rủ T đến khách sạn A25 để sử dụng ma túy, sau đó L, T, T, L cùng vào phòng 505 nói chuyện. Tại đây, L đưa cho L 02 triệu đồng và chuyển khoản cho L số tiền 05 triệu đồng, khi nào xong việc thì đưa nốt 1 triệu. Một lúc sau thì L và T đi sang phòng 506, đến khoảng 23^h30’ cùng ngày, khi T và L đang quan hệ tình dục thì bị Công an kiểm tra hành chính. T không biết việc thỏa thuận mua bán dâm giữa L-L-T; L định sau khi mua dâm xong sẽ mua ma túy để cả nhóm cùng sử dụng, L chưa biết mua ma túy ở đâu, của ai.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Phương T khai: Qua mối quan hệ xã hội, T quen 1 người đàn ông tên N dùng số điện thoại 0977870990, dùng tài khoản zalo “N Ba Vì”. Khoảng 19^h45’ ngày 08/11/2021, “N Ba Vì” dùng zalo liên lạc với T và bảo T đến khách sạn A25 bán dâm với giá 3,3 triệu đồng và gửi cho T số điện thoại của L và L. Sau khi vào phòng 505 khách sạn A25 thì T gặp L và T, ngồi nói chuyện 1 lúc thì L đến. L và T sang phòng 505 để quan hệ tình dục thì “N Ba Vì” chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng Techcombank STK 19030386172010 mang tên Trương Phương T số tiền 3,3 triệu đồng. Đến khoảng 23^h30’ cùng ngày, khi T và L đang quan hệ tình dục thì bị Công an kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Anh T khai: Khoảng 21^h ngày 08/11/2021, L rủ T đến khách sạn A25 để sử dụng ma túy. T có đến phòng 505 nói chuyện với L, L, T một lúc thì L và T đi sang phòng 506. Đến khoảng 23^h30’ cùng ngày, khi T và L đang nằm chờ trên giường để nói chuyện thì bị Công an kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở để làm việc. T không biết việc thỏa thuận mua bán dâm giữa T – L – L.

Ngày 26/11/2021, Lê Duy N là người sử dụng tài khoản zalo “N Ba Vì” đến cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ba Đình làm việc.

Tại cơ quan điều tra Lê Duy N khai nhận: Khoảng 2 tháng gần đây N bắt đầu tìm các cô gái có nhu cầu bán dâm trên mạng xã hội Zalo. N nhắn tin qua mạng xã hội Zalo và thỏa thuận về giá cả khi mua bán dâm. Khi có khách mua dâm thì N sẽ báo giá cao hơn để hưởng chênh lệch về tiền. Ngày 8/11/2021, Nghiêm Thị L nhắn tin gọi điện qua zalo cho N nhờ N tìm hộ gái bán dâm tại khách sạn A25 (địa chỉ số 67 phố Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội) với giá 4 triệu đồng. N đồng ý và nhắn tin cho Trương Phương T qua zalo với nội dung bảo T đi bán dâm với giá 3,3 triệu đồng. N nhắn tin cho T số điện thoại của L để tự liên hệ. Đến đêm ngày 8/11/2021, L dùng tài khoản 0159067851997, ngân hàng MB bank

chuyển khoản vào ngân hàng MB bank, STK 0977870990 của N số tiền 4 triệu đồng. Sau đó N tiếp tục chuyển vào tài khoản ngân hàng Techcombank STK 19030386172010 cho T số tiền 3,3 triệu đồng, như vậy N hưởng lợi số tiền 700.000 đồng.

Thu giữ của Lê Duy N: 01 điện thoại Vivo V21, có số sim 1: 0977870990; sim 2: 0961011721.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Nghiêm Thị L, Lê Duy N, Nguyễn Văn L, Trương Phương T: xác định có việc Nghiêm Thị L, Lê Duy N trao đổi môi giới cho Trương Phương T bán dâm; có việc chuyển khoản tiền mua bán dâm.

Qua điều tra xác định: khách sạn A25 có địa chỉ tại số 67 phố Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội do ông Phùng Nguyên Bá (sinh năm: 1975; HKTT: Tứ Kỳ, Hoàng Mai, Hà Nội) là chủ cơ sở, có giấy phép kinh doanh theo quy định. Ngày 8/11/2021, anh Cù Huy Hùng (Sn: 1985; ĐC: 67 Nguyễn Trường Tộ, Ba Đình, Hà Nội) là nhân viên lễ tân tại khách sạn, khi có khách ra vào đã yêu cầu khách xuất trình giấy tờ tùy thân, photo lại, vào sổ lưu trú và nhập dữ liệu vào máy tính theo quy định. Anh Hùng không biết việc môi giới mại dâm của Nghiêm Thị L và không biết việc các đối tượng trên thuê phòng nghỉ để thực hiện hành vi mua bán dâm, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn L, đã có hành vi mua dâm, vi phạm vào khoản 1 điều 24 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000VNĐ/1 người.

Đối với Trương Phương T đã có hành vi bán dâm vi phạm vào khoản 1 điều 25 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 400.000VNĐ/1 người.

Cơ quan điều tra đã trao trả cho Phạm Anh T: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 P10 có số sim 0868179360; trả cho Trương Phương T: 01 điện thoại di động Iphone 11 có số sim 0825954444; trả cho Nguyễn Văn L: 01 điện thoại di động Samsung A20 có số sim 0986547703.

Cơ quan điều tra tiến hành tịch thu tiêu huỷ: 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn L.

Lời khai của Nghiêm Thị L phù hợp lời khai của Lê Duy N, lời khai người liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, truy tố bị cáo Nghiêm Thị L và Lê Duy N về tội “ Môi giới mại dâm” theo khoản 1 điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nghiêm Thị L và bị cáo Lê Duy N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo L, bị cáo N thành khẩn khai nhận hành vi Môi giới bán dâm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Môi giới bán

dâm quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm s khoản 1 điều 51, điểm i khoản 1 điều 51 (đối với L); điểm h khoản 1 điều 52 (đối với N); điều 38, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 201, xử phạt:

Nghiêm Thị L từ 6 tháng đến 10 tháng tù về tội “ Môi giới mại dâm”.

Lê Duy N từ 10 tháng đến 15 tháng tù về tội “ Môi giới mại dâm”.

Không phạt tiền theo khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Trả lại Nguyễn Văn L số tiền 3.500.000 đồng là tài sản của L không liên quan đến hành vi phạm tội.

Truy thu số tiền 3000.000 đồng của L (ghi nhận đã thu giữ 2.057.000 đồng).

Truy thu số tiền 700.000 đồng của N là tiền môi giới mại dâm.

Tịch thu sung quỹ 3.300.000 đồng của T là tiền bán dâm mà có.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có số sim 0963876313 của Nghiêm Thị L; 01 điện thoại Vivo V21, có số sim 1: 0977870990; sim 2: 0961011721 của Lê Duy N dùng để nhắn tin, gọi điện, chuyển khoản tiền môi giới bán dâm.

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo L, bị cáo N trình bày lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23^h30' ngày 08/11/2021, tại phòng 506 khách sạn A25 tại 67 phố Nguyễn Trường Tộ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội, Nghiêm Thị L, Lê Duy N đã có hành vi môi giới cho Trương Phương T đi bán dâm cho khách, thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an quận Ba Đình, kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo cấu thành tội Môi giới mại dâm, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân:

Bị cáo L chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo N có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về gây rối trật tự công cộng đã hết thời hiệu và 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích nhưng chưa được xoá án tích.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích (bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, ra trại 8/5/2020) nhưng chưa được xoá án tích. Lần phạm tội này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án gồm:

Cơ quan điều tra đã trao trả cho Phạm Anh T: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 P10 có số sim 0868179360; trả cho Trương Phương T: 01 điện thoại di động Iphone 11 có số sim 0825954444; trả cho Nguyễn Văn L: 01 điện thoại di động Samsung A20 có số sim 0986547703 là tài sản của T, L, T không liên quan đến hành vi phạm tội.

Cơ quan điều tra đã tịch thu tiêu huỷ: 01 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn L.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của của Nguyễn Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại Nguyễn Văn L.

Truy thu số tiền 3.000.000 đồng của bị cáo L (ghi nhận đã thu giữ 2.057.000 đồng) là tiền thu lời bất chính, bị cáo L còn phải nộp 943.000 đồng.

Truy thu số tiền 700.000 đồng của N là tiền môi giới mại dâm.

Tịch thu sung quỹ 3.300.000 đồng của T là tiền bán dâm mà có.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng hồng có số sim 0963876313 của Nghiêm Thị L; 01 điện thoại di động Vivo V21 màu xanh, có số sim 1: 0977870990; sim 2: 0961011721 của Lê Duy N. L và N dùng các điện thoại này để liên lạc và chuyển khoản tiền môi giới mại dâm nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 điều 51; điểm i khoản 1 điều 51 (đối với Nghiêm Thị L); điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với Lê Duy N); Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên bố:

Bị cáo Nghiêm Thị L phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Bị cáo Lê Duy N phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt:

Bị cáo Nghiêm Thị L 9 (chín) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/11/2021.

Bị cáo Lê Duy N 12 (mười hai) tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/11/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại Nguyễn Văn L số tiền 3.500.000 đồng.

Truy thu sung quỹ Nhà nước:

- Số tiền 3.000.000 đồng của bị cáo Nghiêm Thị L (ghi nhận đã thu giữ 2.057.000 đồng), Nghiêm Thị L còn phải nộp tiếp 943.000 đồng.

- Số tiền 700.000 đồng của bị cáo Lê Duy N.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Số tiền 3.300.000 đồng của Trương Phương T.

- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng hồng có số sim 0963.876.313, số Imeil: 355352080708205.

- 01 điện thoại di động ViVo V21 màu xanh, có số sim 1: 0977870990; số sim 2: 0961011721, số Imeil 1: 868163057776277, số Imeil 2: 868163057776269.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 73 ngày 14/02/2022 tại chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình và giấy nộp tiền số 7659247 ngày 21/3/2022; giấy nộp tiền số 7671706 ngày 23/3/2022 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam).

Về án phí:

Bị cáo Nghiêm Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Duy N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã Yên P, Yên Mỹ, Yên Mỹ, Hưng Yên, Hà Nội;
- UBND xã P Thịnh, P Cường, Ba Vì, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)